Ngày soạn: 11/01/2025

Ngày giảng:

**Bài 14 – Tiết 28,29,30,31: NHÀ NƯỚC VĂN LANG – ÂU LẠC**

**I.Mục tiêu**

**1**. **Về kiến thức**

– Nêu được khoảng thời gian thành lập và xác định được phạm vi không gian của nước Văn Lang, Âu Lạc trên bản đồ hoặc lược đồ.

– Trình bày được tổ chức nhà nước của Văn Lang, Âu Lạc.

– Mô tả được đời sống vật chất và tinh thần của cư dân Văn Lang, Âu Lạc.

\* HS khá, giỏi: -

+ Đánh giá và so sánh được bộ máy nhà nước, đời sống vật chất tinh thần của cư dân Văn Lang- Âu Lạc

+ Liên hệ được những phong tục trong văn hoá Việt Nam hiện nay kế thừa từ thời Văn Lang - Âu Lạc.

**2. Về năng lực**

- Phát triển năng lực tìm hiểu lịch sử: Nhận diện, phân biệt, khai thác và sử dụng được thông tin có trong các loại hình tư liệu cấu thành nên bài học (truyền thuyết, tư liệu hiện vật, tư liệu gốc, sơ đồ, lược đồ...

- Phát triển năng lực nhận thức và tư duy lịch sử

+ Nêu được khoảng thời gian thành lập, không gian của nước Văn Lang - Âu Lạc.

+ Trình bày được tổ chức nhà nước của Văn Lang - Âu Lạc.

+ Mô tả được đời sống vật chất và tinh thần của cư dân Văn Lang - Âu Lạc.

- Phát triển năng lực vận dụng.

+ GDANQP: Xác định mốc biên giới Chủ quyền lãnh thổ VN thời Văn Lang, Âu Lạc.

+ Xác định được vị trí của kinh đô nước Âu Lạc theo địa bàn hiện tại.

+ Liên hệ được những phong tục trong văn hoá Việt Nam hiện nay kế thừa từ thời Văn Lang - Âu Lạc.

**3. Về phẩm chất**

+ Có ý thức trách nhiệm giữ gìn, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa dân tộc.

+ Yêu nước, ghi nhớ công ơn xây dựng đất nước của tổ tiên.

**\* Tích hợp:**

- Ngữ Văn: Truyện Con rồng cháu tiên, Mỵ Châu, Trọng Thuỷ…

. - Địa lý: vị trí NN Văn lang. ÂL

**II. Thiết bị và học liệu**

- GV: MT, Máy chiếu., tư liệu liên quan

- HS: Sách, vở ghi,

**III. Tổ chức các hoạt động học tập**

**1. Ổn định tổ chức**

**2. Kiểm tra đầu giờ 5p**

**H:** Trình bày những nét chính về kiến trúc và điêu khắc của các quốc gia ĐNA.

**3. Tổ chức các hoạt động**

**Tiết 28**

**HĐ1: Mở đầu**

**a. Mục tiêu:** Giúp học sinh nắm được các nội dung cơ bản bước đầu của bài học cần đạt được, đưa học sinh vào tìm hiểu nội dung bài học, tạo tâm thế cho học sinh đi vào tìm hiểu bài mới.

**b. Tổ chức thực hiện: (HĐCL)**

- Thực hiện trên Slide1

HS trình bày, - GV dẫn vào bài.

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ2.1. Nhà nước đầu tiên của người Việt cổ**  **a. Mục tiêu:** HS nêu được ý nghĩa Nhà nước Văn Lang ra đời đã mở ra thời kì dựng nước đầu tiên trong lịch sử dân tộc  **b. Tổ chức thực hiện:**  **HS đọc thông tin, quan sát bản đồ hành chính VN- HĐ cá nhân (1p.)**  **H:** Kể tên 1 số con sông lớn ở Bắc bộ và bắc trung bộ. Hãy xác định phạm vi không gian của nước Văn Lang trên lược đồ.  - HS trình bày, chia sẻ: Chủ yếu lưu vực các con sông lớn: sông Hồng, sông Cả, sông Mã (Slide 2)  **GVNX, KL, MR:**  -Theo quan điểm chính sử và thư tịch chép thời Hậu Lê (Đại Việt sử kí toàn thư) vị trí nước VL: Đông giáp biển Nam Hải, nam giáp nước Hồ Tôn còn gọi Chăm Pa, tây đến Ba Thục thuộc Tứ Xuyên –TQ, bắc đến hồ Động Đình thuộc Hồ Nam –TQ.  - Quan điểm coi sông Hồng, sông Mã, sông Chu, sông Cả thuộc Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ hiện nay là Phạm vi không gian của nước Văn Lang (chủ yếu là lưu vực các con sông lớn: sông Hồng, sông Mã, sông Cả).  -Quan điểm không gian nhà nước VL tương ứng với 2 quận Cửu Chân và Giao Chỉ về sau (Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ) và 1 phần phía nam Quảng Đông, Quảng Tây-TQ.  Trong 3 quan điểm trên quan điểm thứ nhất không đúng vì các sử gia thời PK có thể nhầm lẫn cương vực của nhà nước VL gắn với tộc người Lạc Việt với địa bàn của các tộc người sống phía nam sông T.Giang được nhiều học giả gọi là Bách Việt. Quan điểm thứ 2 và 3 cũng chưa có sự thống nhất hoàn toàn trong giới nghiên cứu.  **GDANQP: Xác định mốc biên giới Chủ quyền lãnh thổ VN thời Văn Lang**  HS HĐ cặp đôi (5 p) thực hiện y.c 2 T 60. Nhận xét tổ chức bộ máy nhà nước Văn Lang. (Slide)  HS trình bày, chia sẻ: Mở ra thời kì dựng nước đầu tiên cho LSDT. Kết thúc thời kỳ nguyên thủy trên đất nước VN, tạo cơ sở tiền đề cho sự hình thành và phát triển nền văn minh của thời kì dựng nước trong lịch sử VN=> Bộ máy nhà nước còn đơn giản, sơ khai chưa có pháp luật thành văn và chữ viết.  GVNX, MR: Sự ra đời Nhà nước Văn Lang gắn với truyền thuyết Sơn Tinh - Thuỷ Tinh, Thánh Gióng.  Do sự phát triển của công cụ đổng và sắt nên đời sống sản xuất có sự chuyển biến, cùng với nhu cấu làm thuỷ lợi (thể hiện qua truyền thuyết *Sơn Tinh - Thuỷ Tinh')* và chống ngoại xâm (thể hiện qua truyền thuyết *Thánh Gióng)* đã thúc đẩy sự ra đời Nhà nước đầu tiên - Nhà nước Văn Lang. Đó là điểm tương đồng với sự hình thành các nhà nước phương Đông khác.  =>Cách đây 2700 năm nhà nước VL ra đời, đánh dấu mốc LS dựng nước của người Việt phù hợp với bằng chứng khảo cổ học VH Đông Sơn. Các môc khác như cách đây 4000 năm hoặc nước ta có LS 4000 năm là không chính xác.  **Ngày giảng:**…………………..  **Tiết 29**  **HĐ 2.2: Sự ra đời nước Âu Lạc**  **a. Mục tiêu:** HS xác định được phạm vi không gian nhà nước Âu Lạc  **b. Tổ chức thực hiện**  GV giải thích nguồn gốc của tên gọi Âu Lạc: Dựa trên cơ sở hợp nhất hai tộc người Tây Âu, còn gọi là Âu Việt với Lạc Việt, xuất phát từ tinh thần hợp nhất dân tộc.  **HS đọc thông tin, quan sát bản đồ hành chính VN. HĐ cá nhân 1p.**  **H:** Hãy xác định phạm vi không gian của nước Âu Lạc trên lược đồ.  HS trình bày.  GVNX, KL: Lãnh thổ Âu Lạc được mở rộng hơn so với Nhà nước Văn Lang.  **GDANQP: Xác định mốc biên giới Chủ quyền lãnh thổ VN thời Âu Lạc**  HS HĐ nhóm 5p thực hiện y.c 2 T62  HS trình bày, chia sẻ: Cuổi TK IIITCN để chống lại sự xâm lược của nhà Tần, người TÂ và Lạc Việt đoàn kết với nhau, cử Thục Phán lãnh đạo cuộc K/c. Sau khi giành thắng lợi TP lên ngôi vua, xưng ADV, lập ra nhà nước Âu Lạc năm 208 TCN.  GVNX, KL, MR: Quyền lực của nhà vua được tăng cường hơn. Vị trí đóng đô có sự dịch chuyển từ miền núi Phong Châu xuống miền đồng bằng vùng Cổ Loa. Sức mạnh quân sự của Nhà nước Âu Lạc được để cao với việc xây dựng hệ thống thành luỹ và tạo nhiều loại vũ khí lợi hại,...  GVGT hình 3: Thành cổ loa gồm cổng thành, thành nội, thành trung, thành ngoại. Là công trình quân sự độc đáo xây theo hình trôn ốc với 3 vòng khép kín, tổng chiều dài 16000m. (Slide)  *GV cho HS xem vi deo thành cổ loa.*  Hình 4: hàng vạn mũi tên đồng tìm thấy ở Cổ Loa. Sức mạnh quân sự nhà nước ÂL PT hơn so với nhà nước VL.  HĐN (4p):Nhà nước Âu Lạc có điểm gì giống và khác so với Nhà nước Văn Lang?  - B/c – chia sẻ  - Nhận xét, Kl (Slide)  H: Nước VL có thành Cổ Loa kiên cố và vũ khí tốt nhưng tại sao lại mất nước?  HS: Triệu Đà âm mưu, xảo quyệt dùng kế ly gián, Thục Phán chủ quan, thiếu phòng bị cần thiết.  GV nhấn mạnh bài học về việc mất nước để GD HS.  Tích hợp: Truyền thuyết Mị Châu-Trọng Thủy  **Ngày giảng:**………………….  **Tiết 30**  **HĐ2. 3: Đời sống vật chất và tinh thần của cư dần Văn Lang, Âu Lạc**  **a. Mục tiêu:** HS hiểu đời sống vật chất và tinh thần của cư dần Văn Lang, Âu Lạc.  **b**. **Tổ chức thực hiện:**  GV y.c HS quan sát hình 6, 7, 8 trong SGK kết hợp khai thác thông tin trong mục a. Đời sống vật chất.  **H:** Những nghề sản xuất chính của cư dân Văn Lang - Âu Lạc là gì?  HS: nông nghiệp trổng lúa nước, hoa màu, trổng dâu và nuôi tằm; luyện kim phát triển với kĩ thuật đúc đổng đạt đến trình độ cao; bước đầu đã biết đến rèn sắt.  **HĐ cặp đôi 4p thực hiện y.c 1 T64.**  HS trình bày, chia sẻ  GVNX, KL  + Người Việt cổ thường ở trong những ngôi nhà sàn mái cong; phương tiện đi lại chủ yếu bằng thuyền; nguồn lương thực chính là gạo nếp và gạo tẻ,...  + Người Việt đã biết để nhiều kiểu tóc như tết tóc đuôi sam, búi tó hoặc để xoã ngang vai; biết dùng đồ trang sức làm từ nhiều nguyên liệu khác nhau (đá, đồng, vỏ nhuyễn thể). Trang phục phổ biến bấy giờ là nam đóng khố, cởi trần, nữ mặc váy và yếm,...  GV mở rộng về trống đồng Đông Sơn - biểu tượng của nền văn minh Việt cổ.  **HĐ cá nhân 1p**  **H:** Quan sát hình ảnh trống đồng của người Việt cổ, em có nhận xét gì? Việc tìm thấy trống đổng ở nhiều nước cho thấy điều gì?  HS: Tinh tế, đạt trình độ cao. Việc tìm thấy trống đổng ở nhiều nước cho thấy sự ảnh hưởng và lan toả của văn hoá Đông Sơn ra bên ngoài.  GV y.c HS đọc thông tin, QS hình 8 .  **HĐ cá nhân 2p** **và trả lời câu hỏi**: Nêu những nét chính vê' đời sống tinh thần của cư dân Văn Lang, Ầu Lạc.  HS trình bày, chia sẻ  GVNX, KL  **HĐ chung cả lớp**  **H:** Các em biết câu ca dao/truyền thuyết nào nói vê' trầu cau*?*  HS: Yêu nhau cau sáu bổ ba, Ghét nhau cau sáu bổ ba thành mười; Miếng trầu là đẩu câu chuyện hoặc Sự tích trầu cau,...);  **H:** Ngày Tết chúng ta thường làm những loại bánh gì? Kể một truyền thuyết liên quan đến phong tục của người Việt thời Hùng Vương.  HS: Bánh chưng, bánh giầy; Sự tích trẩu cau.  **H:** Những phong tục tập quán của người Việt cổ chịu sự chi phối của những yếu tố nào?  HS: Điều kiện tự nhiên - khí hậu, sông nước, kinh tế nông nghiệp trồng lúa nước, tinh thần cố kết cộng đồng,...  GVMR: Tục thờ cúng tổ tiên và thờ các vị thần trong tự nhiên; tục xăm mình, nhuộm răng, ăn trầu,... Đời sống tinh thần khá phong phú, sinh động với nhiều hoạt động ca hát, nhảy múa và những lễ hội mang đậm đặc trưng của kinh tế nông nghiệp trồng lúa nước.  **H. những phong tục trong văn hoá Việt Nam hiện nay kế thừa từ thời Văn Lang - Âu Lạc**.  **H**. Là HS em cần làm gì để hìn giữu và phát huy giá trị truyền thống văn hoá DT? | **1.Nhà nước đầu tiên của người Việt cổ**  -Vào khoảng thế kỉ VII TCN, Nhà nước Văn Lang ra đời;  -Địa bàn: gắn liền với lưu vực các dòng sông lớn ở Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ ngày nay.  -Tổ chức Nhà nước Văn Lang:  +Trung ương: đứng đầu là Hùng Vương, giúp việc cho Hùng Vương là lạc hầu;  +Địa phương: Lạc tướng đứng đấu các bộ (có 15 bộ); bổ chính đứng đầu chiếng, chạ.  **2**. **Sự ra đời nước Âu Lạc**  -Thời gian thành lập: khoảng năm 208 TCN.  -Phạm vi không gian lãnh thổ: mở rộng hơn so với nước Văn Lang.  -Tổ chức nhà nước: không có nhiều thay đổi so với Nhà nước Văn Lang; quyền lực nhà vua được mở rộng hơn.  -Có quân đội mạnh, vũ khí tốt, đặc biệt có thành Cổ Loa.  -Chuyển kinh đô xuống vùng Cổ Loa (Hà Nội).  **3.Đời sống vật chất và tinh thần của cư dần Văn Lang, Âu Lạc**  *-Đời sống vật chất:*  +Làm nông nghiệp, khai khẩn đất hoang, làm thuỷ lợi.  +Nghề luyện kim vói nghề đúc đổng và rèn sắt đạt nhiều thành tựu rực rỡ (trống đồng, thạp đóng).  + ăn: Gạo nếp, gạo tẻ, muối, mắm, cá…  + nhà ở: Nhà sàn làm bằng tre, nứa, lá, gỗ.  + Trang phục: Nam đóng khổ cởi trần, đi chân đất. Nữ mặc váy, yếm.  +Cách làm đẹp: Đội mũ lông chim, đeo trang sức.  *Đời sống tinh thẩn:*  + Tín ngưỡng:Tục thờ cúng tổ tiên và thờ các vị thần trong tự nhiên;  + Phong tục, tập quán: tục xăm mình, nhuộm răng, ăn trầu,...; các lễ hội gắn với nông nghiệp trổng lúa nước. |

**Ngày giảng:**…………………..

**Tiết 31**

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**a.Mục tiêu:** Nhằm củng cố, hệ thống hóa, hoàn thiện kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội ở hoạt động hình thành kiến thức.

**b. Tổ chức thực hiện:**

**Câu 1.** GV hướng dẫn HS lập bảng theo các tiêu chí đã nêu để tạo cơ sở so sánh hai nhà nước Văn Lang và Âu Lạc.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Nhà nước Văn Lang** | **Nhà nước Âu Lạc** |
| **1.Thời gian thành lập -kết thúc** | TL vào khoảng thế kỉ VII TCN đến năm 258 TCN bị THục Phán (An Dương Vương) sát nhập vào Âu Lạc | TL khoảng năm 208 TCN đến năm 179 TCN bị Triệu Đà (TQ) đánh bại-> Âu Lạc sụp đổ |
| **2.Kinh đô** | Bạch Hạc- Phú Thọ | Cổ Loa (Hà Nội). |
| **3.Tổ chức bộ máy nhà nước** | -Trung ương: đứng đầu là Hùng Vương, giúp việc cho Hùng Vương là lạc hầu;  -Địa phương: Lạc tướng đứng đấu các bộ (có 15 bộ); bổ chính đứng đầu chiếng, chạ. | Không có nhiều thay đổi so với Nhà nước Văn Lang; quyền lực nhà vua được mở rộng hơn.  -Có quân đội mạnh, vũ khí tốt, đặc biệt có thành Cổ Loa. |

**D HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

1. **Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội để giải quyết những vấn đề mới trong học tập.
2. **B.** Tổ chức hoạt động học tập

**Câu 2.** GV định hướng HS chỉ ra 3 - 5 thành tựu tiêu biểu như: thành cổ Loa, trống đổng Ngọc Lũ, thạp đổng Đào Thịnh,... các giá trị mang tính trừu tượng, giá trị tinh thần (Tổ quốc, kĩ thuật luyện kim, nghê' nông trổng lúa nước,...).

GV hướng dẫn HS lựa chọn một thành tựu mà HS tâm đắc nhất để tìm hiểu thông tin và viết đoạn văn ngắn giới thiệu vê' thành tựu ấy. Trong đó, cần nêu được: *Thành tựu đó là gì? Thành tựu đó có gì đặc biệt? Sự ảnh hưởng của thành tựu đó đến ngày nay,...*

**Câu 3.** Lễ hội Đền Hùng được tổ chức vào ngày 10-3 âm lịch hằng năm là sự minh chứng cụ thể cho phong tục thờ cúng tổ tiên, thờ cúng các vua Hùng đã có công dựng nước. Ý nghĩa của việc làm đó thê’ hiện rõ đạo lí uống nước nhớ nguồn và tâm thức luôn hướng vê' nguồn cội của người Việt.

4. Củng cố;

*-*  khái quát lại vê' thời là dựng nước đầu tiên trong lịch sử dân tộc, nhấn mạnh những giá trị cốt lõi mà thời Văn Lang - Âu Lạc để lại. Đó là: thuật luyện kim, nông nghiệp trồng lúa nước, phong tục tập quán riêng, bài học đầu tiên vê' công cuộc dựng nước. Chính những giá trị cốt lõi đó đã tạo dựng, hun đúc nên bản sắc, truyền thống, sức mạnh dân tộc, giúp dân tộc ta vượt qua được thử thách khắc nghiệt hơn 1 000 năm bị Bắc thuộc ở thời kì sau.

5. Hướng dẫn học

- Học bài cũ

- Đọc trả lời câu hỏi bài 15

**TÀI LIỆU THAM KHẢO**

* Trống đống Đông Sơn: Về múa hoá trang trong những ngày lễ hội như hội mùa, thường tổ chức vào mùa thu, mọi người tham gia náo nức, tấp nập. Mỗi tốp múa thường có 3-4 người hoặc có khi 6-7 người, hoá trang, đầu đội mũ lông chim; có người thổi kèn, có người cẩm vũ khí hoặc nhạc cụ. Họ múa theo một động tác thống nhất và thường hoà với tiếng hát ca.

Chính giữa mặt trống đồng là một ngôi sao nhiều cánh tượng trưng cho Mặt Trời. Trống đóng còn được gọi là “trống sấm”, người ta đánh trống đổng để cầu nắng, cầu mưa, những nghi lễ của cư dân nông nghiệp trồng lúa nước.

Có thể xem trống đóng là biểu tượng tiêu biểu của nền văn minh Việt Cổ. Trống đồng Đông Sơn là sản phẩm của lao động sáng tạo, một tác phẩm nghệ thuật với những hình trang trí phong phú, sinh động, phủ đấy trên mặt trống đồng và tang trống, phản ánh bằng hình ảnh của cuộc sống lao động, những hình thức tín ngưỡng của cư dân nông nghiệp thời Hùng Vương.

* Nước Âu Lạc: Nhà nước này được thành lập sau lần đoàn kết kháng chiến chống Tần của các bộ lạc Tây Âu và các bộ lạc Lạc Việt, đã trở thành một nước mạnh có quân đội hùng cường “giỏi cung nỏ, thạo thuỷ chiến”. Kho mũi tên đồng vô cùng lớn vế số lượng, những mũi tên tương đối lớn về kích thước (và có những điểm đặc biệt về hình dáng), phát hiện ở Cầu Vực (Khu di tích Cổ Loa) vào năm 1959, là cơ sở tốt để giải thích câu chuyện nỏ thần. Nhiều người chấp thuận ý kiến cho rằng chuyện nỏ thần phản ánh sự xuất hiện, hoặc ít nhất là cải tiến một thứ vũ khí mới lợi hại trong chiến đấu, có tác dụng sát thương cao. Chúng ta cũng không loại trừ khả năng một thứ nỏ máy thô sơ có thể một lúc bắn hàng loạt mũi tên nên truyền thuyết đã cường điệu thành loại nỏ “nhất phát sát vạn nhân” (Theo Trần Quốc Vượng (2003), *Văn hoá Việt Nam, tìm tòi và suy ngẫm,* NXB Văn học, Hà Nội, tr.625).